

Số: *199* /KH-UBND

Đắk Nông, ngày *02* tháng *5* năm *2018*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021”

Thực hiện Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” (sau đây gọi tắt là Đề án); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai đồng bộ các biện pháp, tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các đối tượng đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm, góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 được ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Tổ chức triển khai đúng quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, sát với đặc thù của nhóm đối tượng, tình hình thực tiễn tại các cơ sở, địa phương.

3. Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò chủ động, tích cực của chủ thể được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các Sở, ngành, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội; các nội dung đề ra phải bảo đảm tính khả thi và phù hợp với thực tế địa phương để Đề án được thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả, thiết thực. Đồng thời chú trọng lồng ghép, kết hợp với chương trình, đề án có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp triển khai thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian kiểm tra, đánh giá: Hàng năm.

- Thời gian sơ kết: Năm 2019; Thời gian tổng kết: Năm 2021.

c) Thực hiện các hoạt động chung của Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Tổ chức điều tra, khảo sát, đánh giá nhu cầu thông tin về pháp luật của từng nhóm đối tượng

Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm điều tra, khảo sát công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và nhu cầu phổ biến, giáo dục pháp luật của các nhóm đối tượng thuộc phạm vi quản lý, giáo dục, cải tạo theo quy định của pháp luật, cụ thể:

a) Nhóm đối tượng là người đang chấp hành hình phạt tù, người bị áp dụng các biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

b) Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng bao gồm cả người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được đặc xá.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

c) Nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

3. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án

a) Đối với những quy định chung về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Đối với những văn bản pháp luật quy phạm pháp luật quy định về chế độ quản lý, giáo dục, cải tạo, dạy nghề, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với phạm nhân, trại viên, học sinh.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Đối với các văn bản quy phạm pháp luật quy định việc quản lý, dạy nghề, giúp đỡ người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng, bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt hiệu quả cao và đúng định hướng

Lựa chọn, áp dụng hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng thời điểm, địa bàn, trong đó tăng cường các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trực tiếp, tư vấn pháp luật, các hình thức thông qua phương tiện thông tin đại chúng và ứng dụng công nghệ thông tin, cấp phát tài liệu thiết yếu với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Xây dựng, học tập và nhân rộng các mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

a) Tổ chức nghiên cứu, đề xuất thí điểm áp dụng mô hình điểm tại các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh còn nhiều khó khăn, bất cập trong phổ biến, giáo dục pháp luật để tập trung tháo gỡ những tồn tại, hạn chế góp phần nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong tình hình mới.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018, năm 2019.

b) Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm của từng nhóm đối tượng của Đề án.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt Trận, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018, năm 2019.

c) Đánh giá hiệu quả của các mô hình điểm và tổ chức nhân rộng những mô hình đạt hiệu quả tốt.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2020, năm 2021.

6. Biên soạn, tiếp nhận, cấp phát các tài liệu pháp luật, tài liệu nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án

6.1. Tổ chức biên soạn, tiếp nhận tài liệu dành cho các chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi Đề án

Trên cơ sở các quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và yêu cầu thực tế tiến hành biên soạn và tiếp nhận các tài liệu do các cấp, ngành ở Trung ương phân bổ tiến hành cấp phát tài liệu tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến trại tạm giam, các nhà tạm giữ, các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh với số lượng phù hợp thực tế, gồm:

(1) Tài liệu để phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù.

(2) Tài liệu để phổ biến, giáo dục pháp luật cho người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc.

(3) Tài liệu để phổ biến, giáo dục pháp luật cho người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo, người được hoãn chấp hành án phạt tù.

(4) Tài liệu để phổ biến, giáo dục pháp luật cho người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng bao gồm cả người được đặc xá, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

(5) Tài liệu về kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, kiến thức về tâm lý, giáo dục, sư phạm, dạy nghề.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018, năm 2019.

6.2. Tổ chức biên soạn, in, cấp phát tài liệu, tờ rơi, tờ gấp pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật của Đề án

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thị xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6.3. Xây dựng, tiếp nhận các tiểu phẩm pháp luật, chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, in sao, cấp phát cho các đơn vị, cơ sở để làm tài liệu, phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Xây dựng các chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng, gắn với ứng dụng công nghệ thông tin

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

8. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho các đối tượng của Đề án bằng nhiều hình thức

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

9. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Các Sở, Ban, ngành có trách nhiệm tập huấn, bồi dưỡng đối với đội ngũ báo cáo viên pháp luật của tỉnh, cán bộ thực hiện công tác pháp chế cùng cấp và cán bộ chủ chốt của các đơn vị trực thuộc.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho các chủ thể thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cùng cấp, cán bộ, cá nhân được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật và đội ngũ hội viên các đoàn thể trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: UBND các huyện, thị xã.

- Cơ quan phối hợp thực hiện: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Luật gia tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

10. Rà soát nhu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ thực hiện Đề án và trang bị theo yêu cầu thực tế bảo đảm đầu tư có trọng điểm, tiết kiệm, hiệu quả

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

11. Khuyến khích, huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức trong phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

Các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã tích cực huy động, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn thể, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, tổ chức trong và ngoài nước tham gia các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án thông qua các chương trình phổ biến, tư vấn pháp luật, tư vấn tâm lý, tư vấn, hỗ trợ việc làm, cung cấp tài liệu, trang thiết bị phục vụ phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện của từng cơ sở, địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này, là đầu mối phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Công an tỉnh chủ trì.

2. Kinh phí triển khai thực hiện Đề án được bố trí trong dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được phân công trong Đề án và thực hiện theo quy định của Thông tư liên tịch

số 14/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của các Bộ: Tài chính, Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Căn cứ Kế hoạch này các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch, chủ động phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức liên quan triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Công an tỉnh trước ngày 05 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo Bộ Công an theo quy định. / *nh*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- V19 - Bộ Công an (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);;
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã;
- Hội Luật gia tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC.

08

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy